

Bản án số: 01/2022/HNGĐ- ST

Ngày: 17/01/2022

V/v: Tranh chấp Hôn nhân gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Minh Thu.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đăng Dũng;

Bà Vũ Thị Lan Anh.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hoa - Thư ký TAND huyện Thuận Thành.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 101/2021/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2021 về tranh chấp Hôn nhân gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2021/QĐXX- ST ngày 14 tháng 12 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thu H, sinh năm 1990.

HKTT: Bến H, thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Hiện đang trú tại: Thôn An Cổ N, xã An T, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

(Vắng mặt)

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1989.

HKTT: Bến H, thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và lời trình bày của nguyên đơn tại Toà án thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Nguyễn Thị H kết hôn với anh Nguyễn Văn P ngày 04/12/7/6/2013, trước khi kết hôn anh chị có tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Theo chị H trình bày: Sau khi kết hôn chị về chung sống cùng gia đình anh P tại Bến Hồ, thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành ngay. Vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc được khoảng 04 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng không

hợp nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống dẫn đến thường xuyên xảy ra cãi vã nhau. Từ khoảng tháng 6/2018 chị đã mang con về nhà bố mẹ đẻ ở thôn An Cổ Nam, xã An Tân, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình sống từ đó cho đến nay. Nay chị xác định tình cảm giữa chị và anh P không còn vì vậy chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh P.

Về con chung: Chị và anh P có một con chung là Nguyễn Thị Phương L, sinh ngày 05/12/2014, hiện nay cháu đang ở với chị. Nếu vợ chồng ly hôn, chị đề nghị Tòa án giao con chung cho chị chăm sóc nuôi dưỡng. Chị không yêu cầu anh P phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và công nợ: Chị xác nhận giữa chị và anh P không có nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã giao, niêm yết Thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng của Tòa án theo đúng quy định của pháp luật nhưng anh P không đến Tòa án làm việc và không khai báo. Do vậy Tòa án giải quyết vụ án vắng mặt anh P theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, chị H có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, chị giữ nguyên yêu cầu ly hôn với anh P và nuôi con chung khi ly hôn. Do vậy Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên phát biểu và kết luận về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn là đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật, còn bị đơn là chưa đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH xử;

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thu H được ly hôn anh Nguyễn Văn P.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Phương L, sinh ngày 05/12/2014 cho chị Nguyễn Thu H chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung, tài sản chung và công nợ: Không đặt ra xem xét giải quyết do đương sự không yêu cầu.

Về án phí: Chị Nguyễn Thu H phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Sau khi nghe ý kiến đại diện Viện kiểm sát về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự và ý kiến về việc giải quyết vụ án. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Chị Nguyễn Thu H kết hôn với anh Nguyễn Văn P ngày 04/12/2013, trước khi kết hôn anh chị có tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Hồ, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. Xét thấy đây là hôn nhân hợp pháp vì tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về kết hôn.

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thu H, Hội đồng xét xử nhận thấy: Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh P là có thật và nguyên nhân theo như chị H trình bày là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Chị H đã mang con về nhà bố mẹ đẻ ở Thái Bình sống từ tháng 6/2018 và vợ chồng ly thân từ đó cho đến nay. Phía gia đình anh P cũng xác nhận giữa vợ chồng chị H có xảy ra mâu thuẫn và chị H đã về nhà bố mẹ đẻ ở từ năm 2018. Nay gia đình anh P đề nghị Tòa án hòa giải để vợ chồng đoàn tụ với nhau nếu không được thì đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa chị H và anh P đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên cần xử cho chị H được ly hôn với anh P.

[2] Về con chung: Trong thời gian chung sống giữa chị H và anh P có một con chung là Nguyễn Thị Phương L, sinh ngày 05/12/2014. Nếu vợ chồng ly hôn chị H đề nghị giao con chung cho chị chăm sóc, nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử xét thấy từ khi vợ chồng chị H ly thân cháu Linh vẫn sống cùng với chị H, cuộc sống của cháu được đảm bảo, ổn định và nguyện vọng của cháu được sống cùng với mẹ và ông bà ngoại. Vì vậy để đảm bảo các quyền và lợi ích tốt nhất của con chung khi vợ chồng ly hôn cần giao con chung cho chị H tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp.

Sau ly hôn các đương sự có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con chung, tài sản chung và công nợ: Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH xử;

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Văn P.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Phương L, sinh ngày 05/12/2014 cho chị Nguyễn Thị H chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Không đặt ra xem xét giải quyết.

Các đương sự có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. (Xác nhận chị H đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2020/0003892 ngày 16/7/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Thành).

4. Quyền kháng cáo:

Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Thuận Thành;
- THADS huyện Thuận Thành;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Thu